

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HS-ST
Ngày 28 - 12 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Biên và bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Minh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2022/TLST -HS ngày 09 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Bá T, sinh ngày 06/09/1981, tại huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Bá T và bà Nguyễn Thị D; Có vợ là Lê Thị Lan A và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/11/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 60 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong bản án ngày 30/9/2010; Ngày 08/5/2020 bị Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt ngày 08/05/2020; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2022 đến ngày 24/7/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung đến nay; Có mặt.

2. Bùi Văn H, sinh ngày 10/02/1994, tại huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn K và bà Bùi Thị M; Có vợ là Vũ Thị Như Q; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/07/2022 đến ngày 24/07/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung đến nay; Có mặt.

3. Bùi Văn H, sinh ngày 12/08/1992; tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình

độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn K và bà Bùi Thị M; Có vợ là Nguyễn Thị Thanh M và có 01 con; Tiền án: Ngày 23/05/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 39 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 13/09/2020; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/07/2022 đến ngày 24/07/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung đến nay; Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

2. Chị Vũ Thị Như Q, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt;

3. Chị Lê Thị Lan A, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/07/2022, tại nhà Bùi Văn H, Công an xã H, huyện H phối hợp với tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của Bùi Văn H 01 (Một) gói nilon màu trắng kích thước khoảng (3 x 5)cm có viền đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng thu giữ trong phong bì ký hiệu “vụ Bùi Văn H” đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Bùi Văn H nhưng không thu giữ được gì.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn H khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 13/07/2022, Hưng mua của Phạm Bá T 01 (Một) gói ma túy với giá 500.000 đồng, đem về nhà sử dụng hết. Sáng ngày 15/07/2022, Hưng tiếp tục mua của Thành 01 (Một) gói ma túy với giá 500.000 đồng, đem về nhà chia thành 03 (Ba) gói nhỏ nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Hưng đã bán cho Nguyễn Văn T, địa điểm tại dốc Lãng, xã Hà Long 02 lần: Lần thứ nhất, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/07/2022, Hưng đưa 01 (Một) gói ma túy cho anh trai là Bùi Văn H (ở cùng nhà) đem đến bán cho Nguyễn Văn T với giá 190.000 đồng; Lần thứ hai, khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 15/7/2022, Hưng tiếp tục đưa 01 (Một) gói ma túy cho Bùi Văn H bán cho Nguyễn Văn T với giá 200.000 đồng. Số ma túy còn lại là 01 (Một) gói nilon màu trắng, kích thước khoảng (3 x 5)cm có viền đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng, Hưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện và thu giữ.

Căn cứ lời khai của Bùi Văn H, cơ quan điều tra xác minh, giữ người trong trong hợp khẩn cấp và ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Văn H và Phạm Bá T đồng thời tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Bá T thu giữ được:

- Ngoài vườn, cạnh cửa sổ phòng khách: 117 viên nén hình trụ tròn màu hồng, 03 viên nén hình trụ tròn màu xanh, 02 cục vụn màu hồng, tất cả được niêm phong ký hiệu “M1”; 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn nghi là ma túy, được niêm phong ký hiệu “M2”; 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy ô ly, bên trong có 10 gói nhỏ bọc bằng giấy ô ly, trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn nghi là ma túy, được niêm phong ký hiệu “M3”;

- Trong ngăn kéo bàn trang điểm của phòng ngủ: Số tiền 2.050.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 06 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, được niêm phong ký hiệu “M4”;

- Tại nền gạch, cạnh kết sắt trong phòng ngủ: 02 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy ô ly, bên trong mỗi gói chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn, nghi là ma túy, được niêm phong ký hiệu “M5”; 01 cân tiểu ly điện tử đã qua sử dụng; 01 kéo cắt giấy cán màu xanh đã qua sử dụng; 01 dao lam đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy ô ly, tất cả được niêm phong ký hiệu “M6”;

- Trong túi xách ở đầu giường trong phòng ngủ: Số tiền 6.200.000 đồng, gồm 07 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 09 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 09 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, tất cả được niêm phong ký hiệu “M7”;

- Trong ngăn kéo bàn học ở phòng ngủ nhà phía Đông: 01 túi nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy in chữ viết, bên trong chứa chất bột dạng cục, nghi là ma túy; 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy ô ly có chữ viết, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục nghi là ma túy, tất cả được niêm phong ký hiệu “M8”.

- Bên trong xe ô tô biển kiểm soát 36A- 164.08: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 105 đang gắn sim số 0824721138 và số 0818331833, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 2498/KL-KTHS ngày 22/07/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất cục bột màu trắng của phong bì niêm phong có ký hiệu “vụ Bùi Văn H” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,591g, loại Heroin;

- 117 viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong ký hiệu “M1” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 11,304g, loại Methamphetamine;

- 03 viên nén hình trụ tròn màu xanh của phong bì niêm phong ký hiệu “M1” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,315g, loại Methamphetamine;

- 02 cục vụn màu hồng của phong bì niêm phong ký hiệu “M1” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,088g, loại Methamphetamine;

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu “M2” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,761g, loại Heroin;

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu “M3” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,611g, loại Heroin;

- Chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu “M5” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,307g, loại Heroin;

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục, đựng trong 01 túi nilon màu đen của phong bì niêm phong ký hiệu “M8” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,682g, loại Heroin;

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục, đựng trong 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy ô ly có chữ viết của phong bì niêm phong ký hiệu “M8” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,639g, loại Heroin;

Quá trình điều tra, Bùi Văn H đã khai nhận: Huy nhận ma túy từ Bùi Văn H và đã bán cho Nguyễn Văn T hai lần như lời khai của Bùi Văn H.

Phạm Bá T khai nhận: Nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra khi khám xét thu giữ và số ma túy bán cho Bùi Văn H là mua của một người đàn ông tên Pó, ở huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ngày 13/07/2022 với giá 8.000.000 đồng, sau đó chia nhỏ nhằm mục đích bán lại kiếm lời cho Bùi Văn H 02 lần tại nhà, cụ thể: Lần thứ nhất, khoảng 20 giờ ngày 13/07/2022, bán 01 gói ma túy, loại Heroin với giá 500.000 đồng; Lần thứ hai, khoảng 08 giờ ngày 15/7/2022, bán 01 gói ma túy, loại Heroin với giá 500.000 đồng.

Cáo trạng số 02/CT-VKSHT ngày 08/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Phạm Bá T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bùi Văn H và Bùi Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Bá T, Bùi Văn H và Bùi Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình; Xử phạt bị cáo Phạm Bá T từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù. Phạt bổ sung từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình; Xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn H.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn H.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo Phạm Bá T phạm tội mà có; Truy thu số tiền 390.000 đồng do bị cáo Bùi Văn H phạm tội mà có; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 01 cân tiểu ly điện tử đã qua sử dụng, 01 kéo cắt giấy cán màu xanh đã qua sử dụng, 01 dao lam đã qua sử dụng, 02 mảnh giấy ô ly; Trả lại cho bị cáo Phạm Bá T số tiền 1.050.000 đồng do không phải là tiền thu lời bất chính và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 105 đã qua sử dụng.

- Áp dụng các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Với mục đích mua ma túy về để bán kiếm lời, ngày 13/07/2022, sau khi mua được một gói ma túy từ người không rõ danh tính, Phạm Bá T đã chia nhỏ gói ma túy thành nhiều gói và đã hai lần bán cho Bùi Văn H tại nơi ở của mình, cụ thể: Lần thứ nhất, vào khoảng 20 giờ ngày 13/07/2022, bán một gói ma túy với giá 500.000 đồng; Lần thứ hai, vào khoảng 08 giờ ngày 15/07/2022, bán một gói ma túy với giá 500.000 đồng. Số ma túy còn lại, Thành cất giấu trong nhà có tổng khối lượng là 21,709g, trong đó 11,709g loại Methamphetamine và 10g loại Heroine chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện và thu giữ.

Sau khi mua được ma túy của Phạm Bá T, Bùi Văn H mang về nhà sử dụng và bán kiếm lời. Để được Hưng cho ma túy sử dụng, trong ngày 15/07/2022, sau khi được hai lần Hưng nhờ, Bùi Văn H là anh trai của Hưng đã mang ma túy đi bán cho Nguyễn Văn T tại Dốc Lãng, xã H, huyện H, cụ thể: Lần thứ nhất, vào hồi 11 giờ 30 phút, bán một gói ma túy với giá 190.000 đồng; Lần thứ hai, vào hồi 15 giờ 30 phút, bán một gói ma túy với giá 200.000 đồng. Số tiền sau khi bán ma túy cho T, Huy đem về đưa cho Hưng. Số ma túy còn lại Hưng cất giấu trong nhà là 0,591g, loại Heroine, chưa kịp bán thì bị Công an thu giữ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo Phạm Bá T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố các bị cáo Bùi Văn H và Bùi Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là loại chất gây nghiện, có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

Bị cáo Phạm Bá T là đối tượng đã từng bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặc dù đã hết thời hạn được coi là không có án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng điều đó cũng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Phạm Bá T đã hai lần bán trái phép chất ma túy, loại Heroine cho Bùi Văn H nhưng xác định giữa Thành và Hưng không đồng phạm, mặt khác Thành còn tàng trữ chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời nên phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” với hai tình tiết định khung hình phạt là “phạm tội 02 lần trở lên” và “có 02 chất ma túy trở lên”. Vì vậy, phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Các bị cáo Bùi Văn H và Bùi Văn H phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó Hưng giữ vai trò chính, còn Huy giúp sức cho Hưng bán trái phép chất ma túy. Mặt khác, Huy còn là đối tượng có một tiền án nhưng không chịu tu sửa bản thân mà vẫn phạm tội. Vì vậy, cũng phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét thấy, Phạm Bá T có hai tình tiết định khung hình phạt và có nhân thân xấu nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Đối với Bùi Văn H và Bùi Văn H có một tình tiết định khung hình phạt, mặc dù bị cáo Hưng lần đầu phạm tội nhưng giữ vai trò chính, còn bị cáo Huy giữ vai trò thứ yếu nhưng là đối tượng có tiền án nên Huy và Hưng phải chịu mức hình phạt ngang nhau là phù hợp.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Phạm Bá T và Bùi Văn H không phải chịu trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Bùi Văn H có một tiền án nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi phạm tội, các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phạm Bá T phạm tội có mục đích lợi nhuận với khối lượng lớn ma túy, do đó ngoài hình phạt chính cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với Bùi Văn H phạm tội với mục đích kiếm lời để mua ma túy sử dụng cho bản thân, Bùi Văn H là người đi bán ma túy hộ cho Bùi Văn H không vì mục đích thu lời bất chính mà để được Hưng cho sử dụng ma túy. Mặt khác, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[4]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phạm Bá T, quá trình điều tra không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý. Đối với Nguyễn Văn T, do không thu được ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cân tiểu ly điện tử, 01 kéo cắt giấy, 01 dao lam và 02 mảnh giấy ô ly là những vật chứng mà bị cáo Phạm Bá T sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng nên phải tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng, đây là số tiền do bị cáo Phạm Bá T hai lần phạm tội mà có nên phải tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 390.000 đồng, đây là số tiền do bị cáo Bùi Văn H hai lần phạm tội mà có nên phải truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 1.050.000 đồng thu giữ của bị cáo Phạm Bá T nhưng không phải là tiền thu lời bất chính và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 105 của bị cáo không liên quan đến tội phạm, vì vậy trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 6.200.000 đồng thu giữ trong túi xách, quá trình điều tra xác định số tiền này là của chị Lê Thị Lan A, không liên quan đến việc bán ma túy của Phạm Bá T nên cơ quan điều tra đã trả lại là có căn cứ.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Bá T.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 58; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn H;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 58; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn H.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Các bị cáo Phạm Bá T, Bùi Văn H và Bùi Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Bá T 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 15/07/2022. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt các bị cáo Bùi Văn H và Bùi Văn H, mỗi bị cáo 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ là ngày 15/07/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành dán kín, niêm phong; 01 (Một) phong bì bên trong đựng 01 (Một) cân tiểu ly điện tử, 01 (Một) kéo cắt giấy, 01 (Một) dao lam và 02 (Hai) mảnh giấy ô ly (Đặc điểm của phong bì niêm phong và các vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do bị cáo Phạm Bá T phạm tội mà có theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0002161 ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 390.000đ (Ba trăm chín mươi nghìn đồng) do bị cáo Bùi Văn H phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo Phạm Bá T: Số tiền 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0002161 ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa và 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 105 (Đặc điểm của chiếc điện thoại di động theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa cơ

quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Bá T, Bùi Văn H và Bùi Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Văn Nam